

GIÁO ÁN TOÁN LỚP 1

Thứ ba ngày 6 tháng 3 năm 2018

Toán

Điểm ở trong, điểm ở ngoài một hình.

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Giúp HS hiểu: Thế nào là một điểm.
- Nhận biết được điểm ở trong, điểm ở ngoài một hình, gọi tên các điểm.
- Biết vẽ và đặt tên được các điểm ở trong hoặc ở ngoài một hình.
- Biết cộng, trừ các số tròn chục và giải toán có phép cộng.

2. Kỹ năng:

- HS vận dụng cách làm vào làm các bài tập đúng, chính xác.
- Rèn cho HS tính cẩn thận khi làm bài.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy – học:

- 1. GV:** Hình bông hoa, chiếc lá, con ong; 4 băng giấy ghi (*kết luận*); bảng phụ cho bài 1; bảng phụ bài tập 2; bảng con bài tập 3; 30 phiếu học tập bài 3; bảng phụ tóm tắt bài 4.
- 2. HS:** SGK, bảng con, vở ghi.

III. Các hoạt động dạy – học:

- 1. Ổn định tổ chức (1’):** Hát.
- 2. Kiểm tra bài cũ (5’):** HS làm bảng con

<p>- Cô vừa vẽ 1 chấm. Trong toán học người ta gọi đó là một điểm. Và dùng chữ cái in hoa để đặt tên cho điểm đó. Cô sẽ đặt tên cho điểm này là điểm A.(viết A bên cạnh dấu chấm và cho HS đọc)</p> <p>+ Điểm A nằm ở đâu của hình vuông?</p> <p>- Nhận xét:</p> <p>- Gắn băng giấy: <i>Điểm A ở trong hình vuông.</i></p> <p>- Cho HS đọc.</p> <p>- GV vẽ tiếp điểm N ngoài hình vuông và hỏi:</p> <p>+ Điểm N nằm ở đâu của hình vuông?</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- Gắn băng giấy: <i>Điểm N ở ngoài hình vuông.</i> – cho HS đọc,</p> <p>- Cho HS nhắc lại vị trí của điểm A và điểm N so với hình vuông.</p> <p>b. Giới thiệu điểm ở trong, ở ngoài hình tròn:</p> <p>- GV vẽ hình tròn lên bảng.</p> <p>+ Ai xung phong lên chỉ đâu là phía trong hình tròn? Đâu là phía ngoài hình tròn ?</p> <p>- Gọi HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- GV chấm 1 điểm trong hình tròn sau đó đặt tên điểm là điểm O</p> <p>+ Điểm O nằm ở đâu của hình tròn ?</p> <p>- Nhận xét:</p> <p>- Gắn băng giấy: <i>Điểm O ở trong hình tròn.</i></p> <p>- Cho HS đọc.</p> <p>- GV vẽ tiếp điểm P ngoài hình tròn và hỏi:</p> <p>+ Điểm P nằm ở vị trí nào của hình tròn ?</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>- Gắn băng giấy: <i>Điểm P ở ngoài hình tròn.</i></p> <p>– cho HS đọc,</p> <p>Củng cố: Qua phần giới thiệu vừa rồi các</p>	<p>- HS đọc: điểm A</p> <p>+ Điểm A ở trong hình vuông.</p> <p>- HS đọc: Điểm A ở trong hình vuông.</p> <p>- 1,2 HS đọc lại.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>+ Điểm N ở ngoài hình vuông.</p> <p>- HS đọc: Điểm N ở ngoài hình vuông.</p> <p>- 1,2 HS đọc lại</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>+ 1 HS lên chỉ</p> <p>- 1 HS nhận xét</p> <p>+ Điểm O ở trong hình tròn.</p> <p>+ HS đọc.</p> <p>+ 1,2 HS đọc</p> <p>+ Điểm P ở ngoài hình tròn.</p> <p>- Cả lớp đọc</p> <p>- 1 đến 2 HS đọc.</p>
---	--

em đã biết cách xác định điểm ở trong và điểm ở ngoài của hình vuông và hình tròn rồi. Để nắm dõ hơn chúng ta sẽ cùng nhau làm bài tập 1.

***Luyện tập:**

* **Bài 1.** HS nêu yêu cầu

-GV gắn bảng phụ chuẩn bị sẵn bài 1
-GV hướng dẫn: HS quan sát kĩ vị trí của các điểm sau đó đọc từng dòng xem đúng hay sai rồi mới điền vào ô trống,

-HS làm miệng, nối tiếp nhau nêu. GV kết hợp ghi kết quả vào bảng phụ.

- Gọi HS nhận xét.
- GV nhận xét
- GV củng cố: Qua bài tập 1 các em đã nắm rõ hơn về điểm ở trong, điểm ở ngoài của hình tam giác. Bây giờ chúng ta chuyển sang bài tập 2.

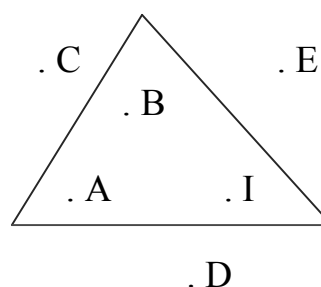
* **Bài 2.** HS nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn cách làm: Các em chú ý để vẽ chính xác theo yêu cầu. Cô hoan nghênh các bạn đặt luôn tên cho điểm mà mình vẽ.

- HS lắng nghe.

Bài 1(133): Đúng ghi đ, sai ghi s:

- HS quan sát hình:



- Điểm A ở trong hình tam giác đ
- Điểm B ở ngoài hình tam giác s
- Điểm E ở ngoài hình tam giác đ
- Điểm C ở ngoài hình tam giác đ
- Điểm I ở ngoài hình tam giác s
- Điểm D ở ngoài hình tam giác đ
- HS nhận xét

Bài 2(134)

- Vẽ 2 điểm ở trong hình vuông.
Vẽ 4 điểm ở ngoài hình vuông.
- Vẽ 3 điểm ở trong hình tròn.
Vẽ 2 điểm ở ngoài hình tròn.

-Cho HS làm bài vào Sgk .

- GV gắn 2 bảng con vẽ sẵn hình vuông và hình tròn lên bảng. Mời 2 HS lên bảng làm.

-GV nhận xét.

- GV củng cố: Qua bài tập này các em đã biết cách vẽ và đặt tên các điểm ở trong và điểm ở ngoài hình vuông và hình tròn.

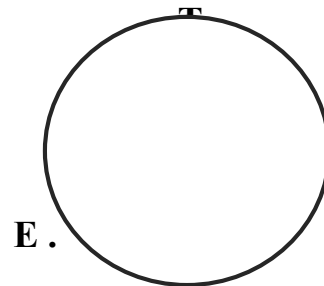
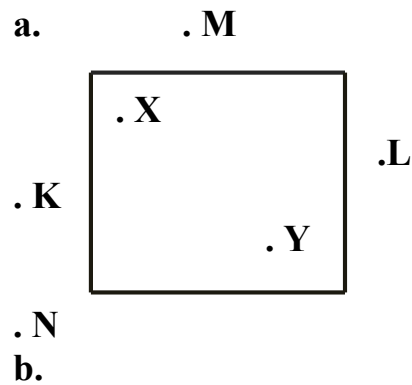
* **Bài 3:** HS nêu yêu cầu

-GV hướng dẫn cách làm: Muốn $20 + 10 + 10$ thì ta lấy $20 + 10$ được bao nhiêu cộng tiếp với 10. Các em nên tính nhẩm nhanh.

- Cho HS làm vào phiếu
(GV phát phiếu cho cả lớp làm)

- Gọi 3 HS đọc kết quả, GV ghi kết quả lên bảng

- HS làm vào sách, 2 HS lên bảng làm:



- HS nhận xét

-Chữa bài trên bảng cả lớp theo dõi sửa sai.

***Bài 3 (134) tính.**

-HS nghe

- HS làm vào phiếu:

$$20 + 10 + 10 = 40$$

$$30 + 10 + 20 = 60$$

$$30 + 20 + 10 = 60$$

- 1, 2 HS nhận xét

- GV nhận xét, sửa sai.
Củng cố: bài tập này giúp các em củng cố thêm về các phép tính tròn chục.

* **Bài 4.** HS nêu yêu cầu của bài

- Hướng dẫn HS tóm tắt.

GV gắn bảng phụ tóm tắt

Có: 10 nhãn vở

Thêm: 20 nhãn vở

Có tất cả: ... nhãn vở?

- GV cho HS làm bài vào vở

- GV nhận xét, chữa bài lên bảng.

- GV củng cố: Bài tập này đã giúp các em củng cố thêm về giải toán có lời văn.

Bài 4 (134):*Hoa có 10 nhãn vở, mẹ mua cho Hoa thêm 20 nhãn vở nữa. Hỏi Hoa có tất cả bao nhiêu nhãn vở?*

- HS tóm tắt theo hướng dẫn

- HS lm bài

Bài giải

Có tất cả số nhãn vở là:

$$20 + 10 = 30 \text{ (nhãn vở)}$$

Đáp số: 30 nhãn vở

4.Củng cố (2’): hệ thống lại toàn bài và nhận xét tiết học.

5.Dặn dò (1’): Ôn bài và chuẩn bị bài sau.